

PHỤ LỤC SỐ 01 HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN SỐ: 137/2025-HĐ-ĐG
NGÀY 03 THÁNG 10 NĂM 2025

TT	TT	Mã thẻ tài sản	Tên tài sản	Ngày SD	Giá khởi điểm	Tình trạng tài sản	Nơi đặt tài sản
	I		TÀI SẢN TẠI HÀ NỘI				
1	1	TS00000001026	Thiết bị HP Intergrity 7640 server	25/05/2012	2.000.000	Cũ, lạc hậu không đáp ứng yêu cầu cv	7 Duy Tân, HN
2	2	TS00000002056	Máy chủ SUN SPARC Enterprise M4000	04/12/2012	1.000.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
3	3	TS00000002118	Máy chủ SUN SPARC Enterprise M4000	04/12/2012	1.000.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
4	4	TS00000000824	Application Server-IBM Power 720	21/11/2013	1.000.000	Cũ, lạc hậu, không có nhu cầu SD	7 Duy Tân, HN
5	5	TS00000001822	Máy chủ SUN SPARC Enterprise T5240	12/04/2012	1.000.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
6	6	TS00000001475	Máy chủ X3750 M4, Xeon 8C E5 - 4640 95W	13/10/2014	1.000.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
7	7	TS00000002087	Middleware Server-IBM Power 720	21/11/2013	1.000.000	Cũ, lạc hậu không đáp ứng yêu cầu cv	7 Duy Tân, HN
8	8	TS00000002013	Test and Development server IBM pow	21/11/2013	500.000	Cũ, lạc hậu không đáp ứng yêu cầu cv	7 Duy Tân, HN
9	9	TS000000020714	Máy chủ HP DL 380 G7 X5690 CHO HT DPTH VA MT KIEM THU TREASURY	22/03/2013	500.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
10	10	TS00000002104	INTERNET LOAD BALANCING BIG-IP SWITCH	12/04/2012	500.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
11	11	TS000000020967	Máy chủ QTDL tham chiếu cho môi trường PT&KT IBM SYSTEM X3690 X5	12/05/2016	500.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
12	12	TS00000002114	Máy chủ SUN NETRA X4250	12/04/2012	500.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
13	13	TS00000001098	SUN BLADE X6270 M2 SERVER	29/10/2012	500.000	Cũ, lạc hậu không đáp ứng yêu cầu cv	7 Duy Tân, HN
14	14	TS00000001234	SUN BLADE X6270 M2 SERVER	29/10/2012	500.000	Cũ, lạc hậu không đáp ứng yêu cầu cv	7 Duy Tân, HN
15	15	TS00000001473	SUN BLADE X6270 M2 SERVER	29/10/2012	500.000	Cũ, lạc hậu không đáp ứng yêu cầu cv	7 Duy Tân, HN
16	16	TS00000001539	SUN BLADE X6270 M2 SERVER	29/10/2012	500.000	Cũ, lạc hậu không đáp ứng yêu cầu cv	7 Duy Tân, HN
17	17	TS00000001807	SUN BLADE X6270 M2 SERVER	29/10/2012	500.000	Cũ, lạc hậu không đáp ứng yêu cầu cv	7 Duy Tân, HN
18	18	TS00000002005	SUN BLADE X6270 M2 SERVER	29/10/2012	500.000	Cũ, lạc hậu không đáp ứng yêu cầu cv	7 Duy Tân, HN
19	19	TS00000002015	SUN BLADE X6270 M2 SERVER	29/10/2012	500.000	Cũ, lạc hậu không đáp ứng yêu cầu cv	7 Duy Tân, HN
20	20	TS00000002263	SUN BLADE X6270 M2 SERVER	29/10/2012	500.000	Cũ, lạc hậu không đáp ứng yêu cầu cv	7 Duy Tân, HN
21	21	TS00000001770	Máy chủ SUN FIRE X4450	04/12/2012	500.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
22	22	TS00000001963	Server IBM X3650 M3	25/05/2012	500.000	Cũ, lạc hậu không đáp ứng yêu cầu cv	7 Duy Tân, HN
23	23	TS00000000857	Máy chủ IBM X3650 M4	24/09/2013	500.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN

24	24	TS00000001987	SUN BLADE SERVER X6250-RUNNING WINDOWS SERVER	31/12/2009	200.000	Cũ, lạc hậu không đáp ứng yêu cầu cv	7 Duy Tân, HN
25	25	TS00000002182	Máy chủ IBM xSeries 235	31/12/2004	200.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
26	26	TS00000001523	MODULE máy chủ HP BL460C BLADE	19/11/2010	200.000	Cũ, lạc hậu không đáp ứng yêu cầu cv	7 Duy Tân, HN
27	27	TS00000001601	MODULE MÁY CHỦ HP BL460C BLADE	19/11/2010	200.000	Cũ, lạc hậu không đáp ứng yêu cầu cv	7 Duy Tân, HN
28	28	TS00000001796	MODULE MÁY CHỦ HP BL460C BLADE	19/11/2010	200.000	Cũ, lạc hậu không đáp ứng yêu cầu cv	7 Duy Tân, HN
29	29	TS00000001087	Máy chủ HP PROLIANT DL380G7	25/12/2012	200.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
30	30	TS00000001219	Máy chủ HP BL 460C BLADE	08/04/2010	200.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
31	31	TS00000001089	Máy chủ HP BL 460C BLADE	08/04/2010	200.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
32	32	TS000000020968	Máy chủ QTDL tham chiếu cho MT DP IBM SYSTEM X3650 M4	05/12/2016	200.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
33	33	TS00000001589	BLADE SERVER HP BL460CG6	21/09/2010	200.000	Cũ, lạc hậu, không có nhu cầu SD	7 Duy Tân, HN
34	34	TS00000001790	BLADE SERVER HP BL460CG6	21/09/2010	200.000	Cũ, lạc hậu, không có nhu cầu SD	7 Duy Tân, HN
35	35	TS00000000943	Máy chủ xử lý dữ liệu - Module máy chủ HP Proliant BL460C BI	18/12/2008	200.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
36	36	TS00000001599	Máy chủ xử lý dữ liệu - Module máy chủ HP Proliant BL460C BI	18/12/2008	200.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
37	37	TS00000001637	Máy chủ xử lý dữ liệu - Module máy chủ HP Proliant BL460C BI	18/12/2008	200.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
38	38	TS00000001731	Máy chủ xử lý dữ liệu - Module máy chủ HP Proliant BL460C BI	18/12/2008	200.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
39	39	TS00000001781	Máy chủ xử lý dữ liệu - Module máy chủ HP Proliant BL460C BI	18/12/2008	200.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
40	40	TS00000001896	Máy chủ xử lý dữ liệu - Module máy chủ HP Proliant BL460C BI	18/12/2008	200.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
41	41	TS00000002007	Máy chủ xử lý dữ liệu - Module máy chủ HP Proliant BL460C BI	18/12/2008	200.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
42	42	TS00000001282	Máy chủ cài ứng dụng và Web Server-Module máy chủ HP BL460C	18/12/2008	200.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
43	43	TS00000001459	Máy chủ cài ứng dụng và Web Server-Module máy chủ HP BL460C	18/12/2008	200.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
44	44	TS00000001732	Máy chủ cài ứng dụng và Web Server-Module máy chủ HP BL460C	18/12/2008	200.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
45	45	TS00000001972	Máy chủ cài ứng dụng và Web Server-Module máy chủ HP BL460C	18/12/2008	200.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
46	46	TS00000002202	Máy chủ cài ứng dụng và Web Server-Module máy chủ HP BL460C	18/12/2008	200.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
47	47	TS00000000829	Máy chủ cài đặt HT chuyển mạch ATM -INBANK	16/09/2009	200.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
48	48	TS00000001872	Máy chủ HP-VINEC	26/10/2009	200.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
49	49	TS00000001785	Khung mạch chính cho nhóm máy HP BLADE SYSTEM C7000 CHASSIS	18/12/2008	500.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
50	50	TS00000001958	Khung mạch chính cho nhóm máy HP BLADE SYSTEM	18/12/2008	500.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN

			C7000 CHASSIS				
51	51	TS00000001278	CHASSIS HP BLADESYSTEM C7000 ENCLOSURE	27/01/2014	1.000.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
52	52	TS00000001165	HP Storage Works 8/24 SAN Switch	25/05/2012	500.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
53	53	TS00000001266	HP Storage Works 8/24 SAN Switch	25/05/2012	500.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
54	54	TS00000001240	External Storage-IBM DS5020	21/11/2013	1.000.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
55	55	TS00000001093	HDS TAGMA STORE AMS1000-STORAGE SYSTEM	31/12/2009	3.000.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
56	56	TS00000001248	HP Storage Works MSL 6060 Tape Library	25/05/2012	1.000.000	Cũ, hỏng, không bao gồm đầu đọc, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
57	57	TS00000002022	SWITCHING SERVER,DB,CMS,RISK ALERT-IBM POWER 570	27/12/2012	2.000.000	Cũ, lạc hậu không đáp ứng yêu cầu cv	7 Duy Tân, HN
58	58	TS00000002244	SWITCHING SERVER,DB,CMS,RISK ALERT-IBM POWER 570	27/12/2012	2.000.000	Cũ, lạc hậu không đáp ứng yêu cầu cv	7 Duy Tân, HN
59	59	TS00000001385	SWITCH 48 CONG-DU AN MO RONG HE THONG MANG VA DIEN UU TIEN	15/12/2009	200.000	Cũ, lạc hậu không đáp ứng yêu cầu cv	7 Duy Tân, HN
60	60	TS00000002099	SWITCH-TB0925/QLTSNN2	18/08/2011	200.000	Cũ, lạc hậu không đáp ứng yêu cầu cv	7 Duy Tân, HN
61	61	TS000000019921	SWITCH ACCESS CISCO SG500XG-8F8T-K9-G5 CHO MANG TEST TOAN NGANH	03/01/2016	200.000	Cũ, lạc hậu không đáp ứng yêu cầu cv	7 Duy Tân, HN
62	62	TS00000000942	Thiết bị chuyển mạch phân phối Layer 3 SwitchCisco Model : W	11/01/2011	200.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
63	63	TS000000001170	Thiết bị chuyển mạch Switch L3Cisco Model : WS-C3560G-24TS-S	11/01/2011	200.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
64	64	TS000000001263	Thiết bị chuyển mạch Switch L2Cisco Model : WS-C2960G-24TC-L	11/01/2011	200.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
65	65	TS000000001162	Thiết bị chuyển mạch Switch L2Cisco Model : WS-C2960G-24TC-L	11/01/2011	200.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
66	66	TS000000000906	Thiết bị chuyển mạch phân phối Layer 3 - Distribution Switch	11/01/2011	500.000	Cũ, lạc hậu không đáp ứng yêu cầu cv	7 Duy Tân, HN
67	67	TS000000000956	Thiết bị chuyển mạch Trung tâm - CORE SwitchCisco Model : Ne	01/11/2011	1.500.000	Cũ, lạc hậu không đáp ứng yêu cầu cv	7 Duy Tân, HN
68	68	TS000000000927	Thiết bị chuyển mạch Trung tâm - CORE SwitchCisco Model : Ne	01/11/2011	1.500.000	Cũ, lạc hậu không đáp ứng yêu cầu cv	7 Duy Tân, HN
69	69	TS000000001675	ROUTER CISCO 2901/K9	29/08/2013	200.000	Cũ hỏng	7 Duy Tân, HN
70	70	TS000000002135	CISCO ASA 5510	30/12/2010	200.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
71	71	TS000000000778	Cisco Router 1751	02/04/2003	200.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
72	72	TS000000000798	SWICH C3560-48TS-S	22/11/2008	200.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
73	73	TS000000001381	GE DIGITAL ENERGY UPS 40KVA 3 PHASE	15/12/2009	500.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
74	74	TS000000001213	Thiet bi IPS: TippingPoint IPS 660N	21/09/2011	1.000.000	Cũ, lạc hậu công nghệ, không SD	7 Duy Tân, HN
75	75	TS000000000792	Hệ lưu trữ san	05/11/2009	500.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
76	76	TS000000000895	Hệ thống Camera quan sát-TTDLDP	29/12/2009	50.000	Cũ, hỏng	7 Duy Tân, HN

77	77	TS00000001740	Hệ thống mạng máy tính - TTDLP Hải Dương	29/12/2009	1.000.000	Cũ, hỏng, tháo dỡ, không sử dụng	7 Dục Tân, HN
78	78	TS00000001463	Hệ thống quản lý tủ đĩa IBM	16/07/2013	1.000.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Dục Tân, HN
79	79	TS00000001943	Tủ bảo quản băng từ Bossmen DA 110 Dry Cabinet	25/10/2011	300.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Dục Tân, HN
80	80	TS00000001468	Tủ bảo quản băng từ Bossmen DA 110 Dry Cabinet	25/10/2011	300.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	Hải Dương
81	81	TS00000000966	Tủ bảo quản băng từ DA 110DRY CABINET	22/12/2011	300.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Dục Tân, HN
82	82	TS00000001591	Tủ bảo quản băng từ DA 110DRY CABINET	22/12/2011	300.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Dục Tân, HN
83	83	TS00000001465	Tủ bảo quản băng từ DA 110DRY CABINET	22/12/2011	300.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Dục Tân, HN
84	84	TS00000001008	Tủ bảo quản băng từ DA 110DRY CABINET	22/12/2011	300.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	Hải Dương
85	85	TS00000017595	Tủ bảo quản băng từ Bossmen DA110 Dry Cabinet	27/03/2015	300.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Dục Tân, HN
86	86	TS00000017597	Tủ bảo quản băng từ Bossmen DA110 Dry Cabinet	27/03/2015	300.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Dục Tân, HN
87	87	TS00000017596	Tủ bảo quản băng từ Bossmen DA110 Dry Cabinet	27/03/2015	300.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Dục Tân, HN
88	88	TS00000017598	Tủ bảo quản băng từ Bossmen DA110 Dry Cabinet	27/03/2015	300.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Dục Tân, HN
89	89	TS00000017602	Tủ bảo quản băng từ Bossmen DA110 Dry Cabinet	27/03/2015	300.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Dục Tân, HN
90	90	TS00000017603	Tủ bảo quản băng từ Bossmen DA110 Dry Cabinet	27/03/2015	300.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Dục Tân, HN
91	91	TS00000017604	Tủ bảo quản băng từ Bossmen DA110 Dry Cabinet	27/03/2015	300.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Dục Tân, HN
92	92	TS00000017606	Tủ bảo quản băng từ Bossmen DA110 Dry Cabinet	27/03/2015	300.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Dục Tân, HN
93	93	TS00000017607	Tủ bảo quản băng từ Bossmen DA110 Dry Cabinet	30/10/2015	300.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Dục Tân, HN
94	94	TS00000017608	Tủ bảo quản băng từ Bossmen DA110 Dry Cabinet	30/10/2015	300.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Dục Tân, HN
95	95	TS00000017601	Tủ bảo quản băng từ Bossmen DA110 Dry Cabinet	27/03/2015	300.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Dục Tân, HN
96	96	TS00000017600	Tủ bảo quản băng từ Bossmen DA110 Dry Cabinet	27/03/2015	300.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Dục Tân, HN
97	97	TS00000017599	Tủ bảo quản băng từ Bossmen DA110 Dry Cabinet	27/03/2015	300.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Dục Tân, HN
98	98	TS00000017605	Tủ bảo quản băng từ Bossmen DA110 Dry Cabinet	27/03/2015	300.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Dục Tân, HN
99	99	TS00000001478	Tủ bảo quản băng từ chuyên dụng Bossmen Non-Magnetic DA110 C	23/12/2008	300.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Dục Tân, HN
100	100	TS00000001671	Tủ bảo quản băng từ chuyên dụng Bossmen Non-Magnetic DA110 C	23/12/2008	300.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Dục Tân, HN
101	101	TS00000001858	Tủ bảo quản băng từ chuyên dụng	25/12/2007	300.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Dục Tân, HN
102	102	TS00000002164	Hệ thống tủ HP RACK SERVER 42U	21/02/2006	100.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Dục Tân, HN
103	103	TS00000020489	Tủ RACK IBM	26/01/2016	100.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Dục Tân, HN
104	104	TS00000020488	Tủ RACK IBM	26/01/2016	100.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Dục Tân, HN
105	105	TS00000001386	Tủ RACK CABINET	12/04/2012	100.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Dục Tân, HN (HD Nhận bàn giao từ QTHT)

106	106	TS00000001404	Tủ RACK SYSTEM 42U-DA mở rộng HT mạng và điện ưu tiên	15/12/2009	200.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
107	107	TS00000001471	Tủ RACK SYSTEM 42U-DA mở rộng HT mạng và điện ưu tiên	15/12/2009	200.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
108	108	TS00000001860	Tủ RACK 42U +PDU	19/12/2013	200.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
109	109	TS00000002159	Tủ mạng HID RACK SYSTEM	15/12/2009	200.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
110	110	TS00000025285	Tủ rack APC, phụ kiện và thiết bị khác	05/06/2018	200.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
111	111	TS00000001772	SUN RACK 1000	31/12/2009	200.000	Cũ, lạc hậu không đáp ứng yêu cầu cv	7 Duy Tân, HN
112	112	TS00000001940	SUN RACK 1000	31/12/2009	200.000	Cũ, lạc hậu không đáp ứng yêu cầu cv	7 Duy Tân, HN
113	113	TS00000001251	HP Univeral Rack 10642 G2 (KVM Switch, Monitor)	25/05/2012	500.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
114	114	TS00000001292	HP Univeral Rack 10642 G2 (KVM Switch, Monitor)	25/05/2012	500.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
115	115	TS00000001415	HP Univeral Rack 10642 G2 (KVM Switch, Monitor)	25/05/2012	500.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
116	116	TS00000002220	HP Univeral Rack 10642 G2	25/05/2012	500.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
117	117	TS00000002181	HP Univeral Rack 10642 G2	25/05/2012	500.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
118	118	TS00000002207	HP Univeral Rack 10642 G2	25/05/2012	500.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
119	119	TS00000000865	DIEU HOA SAN CHUYEN DUNG MODEL EDAC1108A/CL0801	29/12/2009	1.500.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
120	120	TS00000000926	DIEU HOA SAN CHUYEN DUNG MODEL EDAC1108A/CL0801	29/12/2009	1.500.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
121	121	TS00000002146	DIEU HOA SAN CHUYEN DUNG MODEL EDAC1108A/CL0801	29/12/2009	1.500.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
122	122	TS00000000948	Điều hòa sản chuyên dụng MODEL EDAC1108A/CL0801	29/12/2009	1.500.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
123	123	TS00000000979	Điều hòa sản chuyên dụng MODEL EDAC1108A/CL0801	29/12/2009	1.500.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
124	124	TS00000020191	Điều hòa nhiệt độ âm trần nổi ống gió 48.000 BTU	30/08/2016	1.500.000	Cũ, hỏng	7 Duy Tân, HN
125	125	TS00000020193	DIEU HOA NHIET DO AM TRAN NOI ONG GIO 48.000 BTU	30/08/2016	1.500.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	7 Duy Tân, HN
126	126	TS00000019943	Điều hòa nhiệt độ âm trần nổi ống gió DAIKIN 48000 BTU FDMNQ48MV1/RNQ48MY1	03/09/2016	1.500.000	Cũ, hỏng	7 Duy Tân, HN
127	127	TS00000000968	Điều hòa nhiệt độ âm trần nổi ống gió DAIKIN	08/05/2014	1.500.000	Cũ, hỏng	7 Duy Tân, HN
128	128	TS00000001040	Điều hòa nhiệt độ âm trần nổi ống gió DAIKIN	08/05/2014	1.500.000	Cũ, hỏng	7 Duy Tân, HN
129	129	TS00000000991	Điều hòa nhiệt độ âm trần nổi ống gió DAIKIN	08/05/2014	1.500.000	Cũ, hỏng	7 Duy Tân, HN
130	130	TS00000001037	Điều hòa nhiệt độ âm trần nổi ống gió DAIKIN	08/05/2014	1.500.000	Cũ, hỏng	7 Duy Tân, HN
131	131	TS00000000931	Điều hòa cục bộ TRANE 48000 BTU-MODEL MCX/TTK048	29/12/2009	1.500.000	Cũ, hỏng	7 Duy Tân, HN
132	132	TS00000000988	Điều hòa cục bộ TRANE 48000 BTU-MODEL MCX/TTK048	29/12/2009	1.500.000	Cũ, hỏng	7 Duy Tân, HN
133	133	TS00000000929	Điều hòa cục bộ TRANE 42000 BTU-MODEL MCX/TTK042-TT DU PHONG	29/12/2009	1.500.000	Cũ, hỏng	7 Duy Tân, HN

134	134	TS00000000951	Điều hòa cục bộ TRANE 42000 BTU-MODEL MCX/TTK042-TT DU PHONG	29/12/2009	1.500.000	Cũ, hỏng	7 Duy Tân, HN
135	135	TS00000000985	Điều hòa cục bộ TRANE 36000 BTU-MODEL MCX/TTK036-TT DU PHONG	29/12/2009	1.500.000	Cũ, hỏng	7 Duy Tân, HN
136	136	TS00000002155	Điều hòa nhiệt độ DAIKIN 48000BTU FDMG48PUV1/R48NUY1	26/07/2013	1.500.000	Hỏng không SD được	7 Duy Tân, HN
137	137	TS00000002260	Điều hòa cục bộ TRANE 36000 BTU-MODEL MCX/TTK036-TT DU PHONG	29/12/2009	1.500.000	Cũ, hỏng	7 Duy Tân, HN
138	138	TS00000000982	NHAP MOI Điều hòa cục bộ TRANE 24000 BTU-MODEL MCX/TTK524	29/12/2009	1.500.000	Cũ hỏng	7 Duy Tân, HN
139	139	TS00000002195	Quạt sản kỹ thuật APC AMF 4500B	01/04/2013	100.000	Cũ hỏng	7 Duy Tân, HN
140	140	TS00000001712	Quạt sản kỹ thuật APC AMF 4500B	01/04/2013	100.000	Cũ hỏng	7 Duy Tân, HN
141	141	TS00000001709	Quạt sản kỹ thuật APC AMF 4500B	01/04/2013	100.000	Cũ hỏng	7 Duy Tân, HN
142	142	TS00000001664	Quạt sản kỹ thuật APC AMF 4500B	01/04/2013	100.000	Cũ hỏng	7 Duy Tân, HN
143	143	TS00000001510	Quạt sản kỹ thuật APC AMF 4500B	01/04/2013	100.000	Cũ hỏng	7 Duy Tân, HN
144	144	TS00000001513	Quạt sản kỹ thuật APC AMF 4500B	01/04/2013	100.000	Cũ hỏng	7 Duy Tân, HN
145	145	TS00000001516	Quạt sản kỹ thuật APC AMF 4500B	01/04/2013	100.000	Cũ hỏng	7 Duy Tân, HN
146	146	TS00000001577	Quạt sản kỹ thuật APC AMF 4500B	01/04/2013	100.000	Cũ hỏng	7 Duy Tân, HN
147	147	TS00000001580	Quạt sản kỹ thuật APC AMF 4500B	01/04/2013	100.000	Cũ hỏng	7 Duy Tân, HN
148	148	TS00000001464	Quạt sản kỹ thuật APC AMF 4500B	01/04/2013	100.000	Cũ hỏng	7 Duy Tân, HN
149	149	TS00000028247	Máy tính xách tay MACBOOK AIR 13 2019	26/03/2021	500.000	Cũ, hỏng pin, không lên nguồn,, hỏng phần cứng, hỏng hóc nặng, không sửa chữa được	7 Duy Tân, HN
150	150	TS00000028249	Máy tính xách tay MACBOOK AIR 13 2019	26/03/2021	500.000	Cũ, hỏng pin, không lên nguồn,, hỏng phần cứng, hỏng hóc nặng, không sửa chữa được	7 Duy Tân, HN
151	151	TS00000028244	Máy tính xách tay MACBOOK AIR 13 2019	26/03/2021	500.000	Cũ, hỏng pin, không lên nguồn,, hỏng phần cứng, hỏng hóc nặng, không sửa chữa được	7 Duy Tân, HN
152	152	CC00000050467	Máy tính để bàn Dell Optiplex 9030AIO	24/11/2015	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
153	153	CC00000089005	MAY TINH DE BAN FUJITSU ESPRINO D538/E85+	16/04/2020	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
154	154	CC00000089006	MAY TINH DE BAN FUJITSU ESPRINO D538/E85+	16/04/2020	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
155	155	CC00000089009	MAY TINH DE BAN FUJITSU ESPRINO D538/E85+	16/04/2020	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
156	156	CC00000089011	MAY TINH DE BAN FUJITSU ESPRINO D538/E85+	16/04/2020	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN

157	157	CC00000089022	MAY TINH DE BAN FUJITSU ESPRINO D538/E85+	16/04/2020	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
158	158	CC00000088997	MAY TINH DE BAN FUJITSU ESPRINO D538/E85+	16/04/2020	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
159	159	CC00000088999	MAY TINH DE BAN FUJITSU ESPRINO D538/E85+	16/04/2020	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
160	160	CC00000063599	MAY VI TINH CORE I7 DELL 7040 SFF	07/07/2017	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
161	161	CC00000063611	MAY VI TINH CORE I7 DELL 7040 SFF	07/07/2017	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
162	162	CC00000063616	MAY VI TINH CORE I7 DELL 7040 SFF	07/07/2017	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
163	163	CC00000063623	MAY VI TINH CORE I7 DELL 7040 SFF	07/07/2017	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
164	164	CC00000063624	MAY VI TINH CORE I7 DELL 7040 SFF	07/07/2017	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
165	165	CC00000063626	MAY VI TINH CORE I7 DELL 7040 SFF	07/07/2017	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
166	166	CC00000063646	MAY VI TINH CORE I7 DELL 7040 SFF	07/07/2017	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
167	167	CC00000050642	Máy tính để bàn Dell Optiplex 9020	24/11/2015	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
168	168	CC00000050671	Máy tính để bàn Dell Optiplex 9020	24/11/2015	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
169	169	CC00000050688	Máy tính để bàn Dell Optiplex 9020	24/11/2015	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
170	170	CC00000050690	Máy tính để bàn Dell Optiplex 9020	24/11/2015	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
171	171	CC00000050692	Máy tính để bàn Dell Optiplex 9020	24/11/2015	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
172	172	CC00000090133	MAY VI TINH DELL OPTIPLEX 7060 SMALL FORM FACTOR XCTO	28/05/2020	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	Hải Dương
173	173	CC00000069716	MAY TINH CA NHAN DELL 7050SFF CORE I5 E2016H 19.5 INCH	06/12/2018	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
174	174	CC00000069717	MAY TINH CA NHAN DELL 7050SFF E2016H 19.5 INCH	06/12/2018	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
175	175	CC00000069718	MAY TINH CA NHAN DELL 7050SFF E2016H 19.5 INCH	06/12/2018	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
176	176	CC00000069720	MAY TINH CA NHAN DELL 7050SFF E2016H 19.5 INCH	06/12/2018	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
177	177	CC00000069725	MAY TINH CA NHAN DELL 7050SFF E2016H 19.5 INCH	06/12/2018	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
178	178	CC00000069726	MAY TINH CA NHAN DELL 7050SFF E2016H 19.5 INCH	06/12/2018	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
179	179	CC00000069727	MAY TINH CA NHAN DELL 7050SFF E2016H 19.5 INCH	06/12/2018	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
180	180	CC00000069728	MAY TINH CA NHAN DELL 7050SFF E2016H 19.5 INCH	06/12/2018	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
181	181	CC00000069729	MAY TINH CA NHAN DELL 7050SFF E2016H 19.5 INCH	06/12/2018	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
182	182	CC00000069731	MAY TINH CA NHAN DELL 7050SFF E2016H 19.5 INCH	06/12/2018	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
183	183	CC00000069732	MAY TINH CA NHAN DELL 7050SFF E2016H 19.5 INCH	06/12/2018	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
184	184	CC00000069733	MAY TINH CA NHAN DELL 7050SFF E2016H 19.5 INCH	06/12/2018	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
185	185	CC00000069735	MAY TINH CA NHAN DELL 7050SFF E2016H 19.5 INCH	06/12/2018	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
186	186	CC00000069748	MAY TINH CA NHAN DELL 7050SFF E2016H 19.5 INCH	06/12/2018	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
187	187	CC00000063492	MAY VI TINH CORE I5 DELL 7040 SFF	07/07/2017	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN

188	188	CC00000063494	MAY VI TINH CORE I5 DELL 7040 SFF	07/07/2017	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
189	189	CC00000063495	MAY VI TINH CORE I5 DELL 7040 SFF	07/07/2017	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
190	190	CC00000063496	MAY VI TINH CORE I5 DELL 7040 SFF	07/07/2017	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
191	191	CC00000063497	MAY VI TINH CORE I5 DELL 7040 SFF	07/07/2017	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
192	192	CC00000063499	MAY VI TINH CORE I5 DELL 7040 SFF	07/07/2017	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
193	193	CC00000063502	MAY VI TINH CORE I5 DELL 7040 SFF	7/7/2017	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN (HD)
194	194	CC00000063504	MAY VI TINH CORE I5 DELL 7040 SFF	07/07/2017	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
195	195	CC00000063505	MAY VI TINH CORE I5 DELL 7040 SFF	07/07/2017	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
196	196	CC00000063508	MAY VI TINH CORE I5 DELL 7040 SFF	07/07/2017	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
197	197	CC00000063509	MAY VI TINH CORE I5 DELL 7040 SFF	07/07/2017	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
198	198	CC00000063512	MAY VI TINH CORE I5 DELL 7040 SFF	07/07/2017	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
199	199	CC00000063513	MAY VI TINH CORE I5 DELL 7040 SFF	07/07/2017	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
200	200	CC00000063514	MAY VI TINH CORE I5 DELL 7040 SFF	07/07/2017	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
201	201	CC00000063521	MAY VI TINH CORE I5 DELL 7040 SFF	07/07/2017	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
202	202	CC00000063522	MAY VI TINH CORE I5 DELL 7040 SFF	7/7/2017	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
203	203	CC00000063523	MAY VI TINH CORE I5 DELL 7040 SFF	07/07/2017	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
204	204	CC00000063526	MAY VI TINH CORE I5 DELL 7040 SFF	07/07/2017	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
205	205	CC00000063528	MAY VI TINH CORE I5 DELL 7040 SFF	07/07/2017	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
206	206	CC00000063529	MAY VI TINH CORE I5 DELL 7040 SFF	7/7/2017	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
207	207	CC00000063530	MAY VI TINH CORE I5 DELL 7040 SFF	7/7/2017	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
208	208	CC00000063531	MAY VI TINH CORE I5 DELL 7040 SFF	7/7/2017	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
209	209	CC00000063532	MAY VI TINH CORE I5 DELL 7040 SFF	7/7/2017	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
210	210	CC00000063535	MAY VI TINH CORE I5 DELL 7040 SFF	07/07/2017	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
211	211	CC00000063538	MAY VI TINH CORE I5 DELL 7040 SFF	07/07/2017	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
212	212	CC00000063552	MAY VI TINH CORE I5 DELL 7040 SFF	7/7/2017	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
213	213	CC00000063561	MAY VI TINH CORE I5 DELL 7040 SFF	7/7/2017	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
214	214	CC00000063563	MAY VI TINH CORE I5 DELL 7040 SFF	07/07/2017	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
215	215	CC00000063565	MAY VI TINH CORE I5 DELL 7040 SFF	07/07/2017	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
216	216	CC00000063566	MAY VI TINH CORE I5 DELL 7040 SFF	07/07/2017	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
217	217	CC00000063567	MAY VI TINH CORE I5 DELL 7040 SFF	07/07/2017	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
218	218	CC00000063569	MAY VI TINH CORE I5 DELL 7040 SFF	07/07/2017	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN

219	219	CC00000063570	MAY VI TINH CORE I5 DELL 7040 SFF	07/07/2017	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
220	220	CC00000063572	MAY VI TINH CORE I5 DELL 7040 SFF	07/07/2017	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
221	221	CC00000063574	MAY VI TINH CORE I5 DELL 7040 SFF	07/07/2017	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
222	222	CC00000063580	MAY VI TINH CORE I5 DELL 7040 SFF	07/07/2017	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
223	223	CC00000063581	MAY VI TINH CORE I5 DELL 7040 SFF	07/07/2017	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
224	224	CC00000063582	MAY VI TINH CORE I5 DELL 7040 SFF	07/07/2017	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
225	225	CC00000063583	MAY VI TINH CORE I5 DELL 7040 SFF	07/07/2017	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
226	226	CC00000063584	MAY VI TINH CORE I5 DELL 7040 SFF	07/07/2017	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
227	227	CC00000063586	MAY VI TINH CORE I5 DELL 7040 SFF	07/07/2017	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
228	228	CC00000063587	MAY VI TINH CORE I5 DELL 7040 SFF	07/07/2017	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
229	229	CC00000063592	MAY VI TINH CORE I5 DELL 7040 SFF	07/07/2017	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
230	230	CC00000063594	MAY VI TINH CORE I5 DELL 7040 SFF	07/07/2017	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
231	231	CC00000063595	MAY VI TINH CORE I5 DELL 7040 SFF	07/07/2017	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
232	232	CC00000063597	MAY VI TINH CORE I5 DELL 7040 SFF	07/07/2017	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
233	233	CC00000063598	MAY VI TINH CORE I5 DELL 7040 SFF	07/07/2017	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
234	234	CC00000002760	MAY TINH DE BAN Dell Optiplex 9020MT	22/12/2014	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
235	235	CC00000003286	MAY TINH DE BAN Dell Optiplex 9020MT	22/12/2014	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
236	236	CC00000003408	MAY TINH DE BAN Dell Optiplex 9020MT	22/12/2014	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
237	237	CC000000050630	Máy tính để bàn Dell Optiplex 9020	24/11/2015	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
238	238	CC000000050632	Máy tính để bàn Dell Optiplex 9020	24/11/2015	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
239	239	CC00000002728	MAY VI TINH DELL OPTIPLEX 990	22/12/2011	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
240	240	CC00000002752	MAY VI TINH DELL OPTIPLEX 990	22/12/2011	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
241	241	CC00000003188	MAY VI TINH DELL OPTIPLEX 990	22/12/2011	250.000	Cũ, hỏng không sửa được	7 Duy Tân, HN
242	242	CC00000002683	MAY VI TINH DELL MAN HINH LCD-TB 2059/TB-QLTSNN2	17/12/2010	250.000	cũ, hỏng không sửa được của P.QTUD	7 Duy Tân, HN
243	243	CC00000003465	ROUTER CISCO 1841	29/12/2010	200.000	Cũ hỏng	7 Duy Tân, HN (HD)
			TÀI SẢN TẠI HCM				
244	244	CC00000003195	Router Cisco 1841	31/12/2006	200.000	cũ, không đáp ứng yêu cầu cv	472 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bàn Cờ, TP HCM
245	245	CC00000003251	Router Cisco 1841	31/12/2006	200.000	cũ, không đáp ứng yêu cầu cv	472 Nguyễn Thị Minh Khai,

							phường Bàn Cờ, TP HCM
246	246	CC00000002592	ROUTER CISCO 878-K9	18/06/2008	100.000	Cũ, lạc hậu không đáp ứng yêu cầu cv	472 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bàn Cờ, TP HCM
247	247	CC00000003406	ROUTER CISCO 878-K9	18/06/2008	100.000	Cũ, lạc hậu không đáp ứng yêu cầu cv	472 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bàn Cờ, TP HCM
248	248	CC00000003473	ROUTER CISCO 878-K9	18/06/2008	100.000	Cũ, lạc hậu không đáp ứng yêu cầu cv	472 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bàn Cờ, TP HCM
249	249	CC00000003439	ROUTER CISCO 878-K9	18/06/2008	100.000	Cũ, lạc hậu không đáp ứng yêu cầu cv	472 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bàn Cờ, TP HCM
250	250	CC00000002951	ROUTER CISCO 877- HD071231-EI	30/12/2008	100.000	Cũ, lạc hậu không đáp ứng yêu cầu cv	472 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bàn Cờ, TP HCM
251	251	CC00000002945	Router Cisco877 HD042	26/12/2007	100.000	Cũ, lạc hậu không đáp ứng yêu cầu cv	472 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bàn Cờ, TP HCM
252	252	CC00000002921	DIAL UP DOWNLINK CARD- TB 2203/TB-QLTSNN2	28/12/2010	50.000	cũ, không đáp ứng yêu cầu cv	472 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bàn Cờ, TP HCM
253	253	CC00000002942	DIAL UP DOWNLINK CARD- TB 2203/TB-QLTSNN2	28/12/2010	50.000	cũ, không đáp ứng yêu cầu cv	472 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bàn Cờ, TP HCM
254	254	CC00000002943	DIAL UP DOWNLINK CARD- TB 2203/TB-QLTSNN2	28/12/2010	50.000	cũ, không đáp ứng yêu cầu cv	472 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bàn Cờ, TP HCM
255	255	CC00000002946	DIAL UP DOWNLINK CARD- TB 2203/TB-QLTSNN2	28/12/2010	50.000	cũ, không đáp ứng yêu cầu cv	472 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bàn Cờ, TP HCM

256	256	CC00000002950	DIAL UP DOWNLINK CARD-TB 2203/TB-QLTSNN2	28/12/2010	50.000	cũ, không đáp ứng yêu cầu cv	472 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bàn Cờ, TP HCM
257	257	CC00000002953	DIAL UP DOWNLINK CARD-TB 2203/TB-QLTSNN2	28/12/2010	50.000	cũ, không đáp ứng yêu cầu cv	472 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bàn Cờ, TP HCM
258	258	CC00000002964	DIAL UP DOWNLINK CARD-TB 2203/TB-QLTSNN2	28/12/2010	50.000	cũ, không đáp ứng yêu cầu cv	472 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bàn Cờ, TP HCM
259	259	CC00000002966	DIAL UP DOWNLINK CARD-TB 2203/TB-QLTSNN2	28/12/2010	50.000	cũ, không đáp ứng yêu cầu cv	472 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bàn Cờ, TP HCM
260	260	CC00000002969	DIAL UP DOWNLINK CARD-TB 2203/TB-QLTSNN2	28/12/2010	50.000	cũ, không đáp ứng yêu cầu cv	472 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bàn Cờ, TP HCM
261	261	CC00000002972	DIAL UP DOWNLINK CARD-TB 2203/TB-QLTSNN2	28/12/2010	50.000	cũ, không đáp ứng yêu cầu cv	472 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bàn Cờ, TP HCM
262	262	CC00000002974	DIAL UP DOWNLINK CARD-TB 2203/TB-QLTSNN2	28/12/2010	50.000	cũ, không đáp ứng yêu cầu cv	472 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bàn Cờ, TP HCM
263	263	CC00000002977	DIAL UP DOWNLINK CARD-TB 2203/TB-QLTSNN2	28/12/2010	50.000	cũ, không đáp ứng yêu cầu cv	472 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bàn Cờ, TP HCM
264	264	CC00000002995	DIAL UP DOWNLINK CARD-TB 2203/TB-QLTSNN2	28/12/2010	50.000	cũ, không đáp ứng yêu cầu cv	472 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bàn Cờ, TP HCM
265	265	CC00000002998	DIAL UP DOWNLINK CARD-TB 2203/TB-QLTSNN2	28/12/2010	50.000	cũ, không đáp ứng yêu cầu cv	472 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bàn Cờ, TP HCM
266	266	CC00000003001	DIAL UP DOWNLINK CARD-TB 2203/TB-QLTSNN2	28/12/2010	50.000	cũ, không đáp ứng yêu cầu cv	472 Nguyễn Thị Minh Khai,

							phường Bàn Cờ, TP HCM
267	267	CC00000003005	DIAL UP DOWNLINK CARD- TB 2203/TB-QLTSNN2	28/12/2010	50.000	cũ, không đáp ứng yêu cầu cv	472 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bàn Cờ, TP HCM
268	268	CC00000003430	DIAL UP DOWNLINK CARD- TB 2203/TB-QLTSNN2	28/12/2010	50.000	cũ, không đáp ứng yêu cầu cv	472 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bàn Cờ, TP HCM
269	269	CC00000003435	DIAL UP DOWNLINK CARD- TB 2203/TB-QLTSNN2	28/12/2010	50.000	cũ, không đáp ứng yêu cầu cv	472 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bàn Cờ, TP HCM
270	270	CC00000003438	DIAL UP DOWNLINK CARD- TB 2203/TB-QLTSNN2	28/12/2010	50.000	cũ, không đáp ứng yêu cầu cv	472 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bàn Cờ, TP HCM
271	271	CC00000002836	Tủ rack 19" 42U	01/01/2011	100.000	Cũ, lạc hậu không đáp ứng yêu cầu cv	472 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bàn Cờ, TP HCM
272	272	CC00000002870	Tủ rack 19" networks rack 42U	08/01/2011	100.000	Cũ, lạc hậu không đáp ứng yêu cầu cv	472 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bàn Cờ, TP HCM
273	273	CC000000050515	Thiết bị lưu trữ Synology DS1515+	27/05/2015	100.000	Hỏng, không sử dụng được	472 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bàn Cờ, TP HCM
			TÀI SẢN TẠI ĐÀ NẴNG				
274	1	CC00000002806	Tủ RACK MANG- VINEC	26/10/2009	100.000	Cũ, hỏng, không sử dụng	198 Nguyễn Tri Phương, phường Thanh Khê, TP Đà Nẵng
275	2	CC00000002868	Router ADSL Cisco 877-K9	30/12/2006	100.000	Cũ, lạc hậu không đáp ứng yêu cầu cv	198 Nguyễn Tri Phương, phường Thanh Khê, TP Đà Nẵng

276	3	CC00000002894	ROUTER CISCO 877-HD021207-FIS	30/12/2008	100.000	Cũ, lạc hậu không đáp ứng yêu cầu cv	198 Nguyễn Tri Phương, phường Thanh Khê, TP Đà Nẵng
277	4	CC00000002903	ROUTER CISCO 877-HD021207-FIS	30/12/2008	100.000	Cũ, lạc hậu không đáp ứng yêu cầu cv	198 Nguyễn Tri Phương, phường Thanh Khê, TP Đà Nẵng
278	5	CC00000002991	Router Cisco877 HD042	26/12/2007	100.000	Cũ, lạc hậu không đáp ứng yêu cầu cv	198 Nguyễn Tri Phương, phường Thanh Khê, TP Đà Nẵng
279	6	CC000000088993	Máy tính để bàn FUJITSU ESPRINO D538/E85+	16/04/2020	250.000	cũ, không đáp ứng yêu cầu cv	198 Nguyễn Tri Phương, phường Thanh Khê, TP Đà Nẵng
280	7	CC000000088994	Máy tính để bàn FUJITSU ESPRINO D538/E85+	16/04/2020	250.000	cũ, không đáp ứng yêu cầu cv	198 Nguyễn Tri Phương, phường Thanh Khê, TP Đà Nẵng
281	8	CC000000088995	Máy tính để bàn FUJITSU ESPRINO D538/E85+	16/04/2020	250.000	cũ, không đáp ứng yêu cầu cv	198 Nguyễn Tri Phương, phường Thanh Khê, TP Đà Nẵng
		Tổng cộng	TSCĐ: 151; CCLĐ>10trđ: 130.		113.400.000		

PHỤ LỤC SỐ 02 DANH MỤC TÀI SẢN - HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN SỐ: 137/2025-HĐ-ĐG NGÀY 03 THÁNG 10 NĂM 2025

TT	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Hiện trạng
I	Tài sản tại 7 Duy Tân, HN		243	
1	Máy chủ các loại	Chiếc	48	Cũ, hỏng, không sử dụng
2	Khung mạch chính máy chủ HP	Chiếc	2	Cũ, hỏng, không sử dụng
3	CHASSIS HP BLADESYSTEM C7000 ENCLOSURE	Chiếc	1	Bộ nguồn máy chủ cũ, hỏng, không sử dụng
4	Thiết bị lưu trữ máy chủ HP, IBM	Chiếc	4	Cũ, hỏng, không sử dụng
5	SWITCHING SERVER,DB,CMS,RISK ALERT-IBM POWER 570	Chiếc	2	Chuyển mạch máy chủ cũ, hỏng, không sử dụng
6	HDS TAGMA STORE AMS1000-STORAGE SYSTEM	Chiếc	1	Thư viện lưu trữ cũ, hỏng, không sử dụng
7	SWITCH	Chiếc	4	Cũ, lạc hậu không đáp ứng yêu cầu cv
8	Thiết bị chuyển mạch các loại	Chiếc	10	Cũ, hỏng, không sử dụng
9	GE DIGITAL ENERGY UPS 40KVA 3 PHASE	Chiếc	1	UPS 40 KVA chỉ có vỏ theps, cũ, hỏng, không sử dụng
10	Thiet bi IPS: TippingPoint IPS 660N	Chiếc	1	Hệ thống phòng chống xâm nhập cũ, lạc hậu công nghệ, không SD
11	Hệ thống Camera quan sát-TTDLDP	Hệ thống	1	Cũ, hỏng, không sử dụng
12	Hệ lưu trữ san	Hệ thống	1	Cũ, hỏng, không sử dụng
13	Hệ thống mạng máy tính -TTDLDP Hải Dương	Hệ thống	1	Cũ, hỏng, tháo dỡ, không sử dụng
14	Hệ thống quản lý tủ đĩa IBM	Hệ thống	1	Cũ, hỏng, tháo dỡ, không sử dụng
15	Tủ bảo quản băng từ	Chiếc	23	Cũ, hỏng, tháo dỡ, không sử dụng
16	Hệ thống tủ HP RACK SERVER 42U	Hệ thống	1	Cũ, hỏng, tháo dỡ, không sử dụng
17	Tủ Rack	Chiếc	16	Tủ Rack cũ, hỏng, tháo dỡ, không sử dụng
18	Điều hòa các loại	Chiếc	20	Cũ, hỏng, tháo dỡ, không sử dụng
19	Quạt sản kỹ thuật	Chiếc	10	Cũ, hỏng, không sử dụng
20	Máy tính xách tay MACBOOK AIR 13 2019	Chiếc	3	Cũ, hỏng pin, không lên nguồn,, hỏng phần cứng, hỏng hóc nặng, không sửa chữa được

21	Máy tính để bàn Dell Optiplex 9030AIO	Chiếc	1	Máy tính all in one cũ, hỏng, không sử dụng
22	Máy tính để bàn các loại	Bộ	90	Cũ, tháo dỡ ổ cứng, hỏng không sửa được
23	ROUTER CISCO 1841	Chiếc	1	Cũ, hỏng, không sử dụng
II	Tài sản tại TP Hồ Chí Minh		30	
24	Router Cisco các loại	Chiếc	8	Cũ, không đáp ứng yêu cầu công việc
25	DIAL UP DOWNLINK CARD	Chiếc	19	Cổng kết nối cũ, hỏng, không sử dụng
25	Tủ rack	Chiếc	2	Cũ, hỏng, không sử dụng
26	Thiết bị lưu trữ	Chiếc	1	Cũ, hỏng, không sử dụng
III	Tài sản tại TP Đà Nẵng		8	
27	Tủ mạng	Chiếc	1	Cũ, hỏng, không sử dụng
28	Router Cisco	Chiếc	4	Cũ, hỏng, không sử dụng
29	Máy tính để bàn	Bộ	3	Cũ, hỏng, không sử dụng
	Tổng cộng:		281	